

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 8 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022**

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về việc mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19; Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08 tháng 07 năm 2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022, với các nội dung sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Phòng, chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng nguy cơ và cộng đồng theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08 tháng 07 năm 2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Tối thiểu 50% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm vắc xin phòng COVID-19 trong năm 2021.

- Trên 70% dân số từ 18 tuổi trở lên được tiêm vắc xin phòng COVID-19 trước ngày 31/01/2022.

- Đạt 95% dân số từ 18 tuổi trở lên được tiêm 2 mũi phòng COVID-19 trước ngày 30/4/2022.

- Tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng ưu tiên đạt số lượng liều được phân bổ và tránh lãng phí.

- Bảo đảm tuân thủ công tác phòng, chống dịch COVID-19 và an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

#### **II. NGUYÊN TẮC, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI**

##### **1. Nguyên tắc**

- Chiến dịch triển khai tại tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Sử dụng đồng thời tất cả các loại vắc xin đủ điều kiện theo sự phân bổ của Bộ Y tế để tăng độ bao phủ của vắc xin cho người dân.

- Đảm bảo tiêm hết số lượng vắc xin trước khi hết hạn sử dụng tránh để lãng phí.

- Huy động hệ thống chính trị tham gia chiến dịch tiêm chủng; huy động tối đa các lực lượng bao gồm các cơ sở trong và ngoài ngành y tế, lực lượng công an, quân đội, các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành, đoàn thể bao gồm Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ... hỗ trợ triển khai tiêm chủng.

- Đảm bảo tỷ lệ bao phủ và sử dụng vắc xin cho người từ 18 tuổi trở lên được tiêm vắc xin phòng COVID-19 (đạt trên 95%).

- Đảm bảo tối đa an toàn tiêm chủng.

**2. Thời gian triển khai thực hiện:** từ tháng 8/2021 đến tháng 4/2022.

### **3. Đối tượng tiêm**

**3.1.** Toàn bộ người dân từ 18 tuổi trở lên có chỉ định sử dụng vắc xin theo khuyến cáo của nhà sản xuất, trong đó: ưu tiên cho lực lượng tuyến đầu phòng chống dịch và lực lượng tuyến đầu trong thúc đẩy, phát triển kinh tế:

- Người làm việc trong các cơ sở y tế, ngành y tế (công lập và tư nhân).

- Người tham gia, hỗ trợ phòng chống dịch (Thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, người làm việc ở các khu cách ly, làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ, dân quân, thanh niên tình nguyện, Tổ nhân dân tự quản, phóng viên...).

- Lực lượng Quân đội.

- Lực lượng Công an, lực lượng quản lý thị trường.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan trọng yếu, cơ quan, đơn vị hành chính tiếp xúc trực tiếp với người dân.

- Các đối tượng là người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp (\*) (bao gồm cả doanh nghiệp trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp khu kinh tế...), cơ sở kinh doanh dịch vụ thiết yếu như các cơ sở lưu trú, ăn uống, ngân hàng, chăm sóc sức khỏe, dược, vật tư y tế... cơ sở bán lẻ, bán buôn, chợ, công trình xây dựng, người dân ở làng nghề, khu du lịch.

- Nhân viên, cán bộ và thân nhân được cử đi nước ngoài; người làm việc trong các cơ quan Ngoại giao, Lãnh sự, các tổ chức quốc tế hoạt động trên địa bàn.

- Hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh.

- Người cung cấp dịch vụ thiết yếu: hàng không, vận tải, du lịch; cung cấp dịch vụ điện, nước.

- Giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề; các tổ chức hành nghề luật sư, công chứng, đấu giá... thường xuyên tiếp xúc với nhiều người.

- Người mắc các bệnh mạn tính; Người trên 65 tuổi.
- Người sinh sống tại các vùng có nguy cơ rất cao, khu vực phong toả.
- Người nghèo, các đối tượng chính sách xã hội.
- Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài hoặc có nhu cầu xuất cảnh để công tác, học tập và lao động ở nước ngoài; chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
- Tài xế, tiểu thương, nhân viên bán hàng, giao hàng...
- Người dân từ vùng dịch trở về; người dân ngoài tỉnh đang lưu trú, học tập, lao động trong tỉnh.
- Các chức sắc, chức việc tôn giáo.
- Người lao động làm thuê thời vụ.
- Các đối tượng ưu tiên khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

(\* *Đối tượng tiêm chủng thuộc các cơ sở, tổ chức, doanh nghiệp nêu trên bao gồm cả nhà nước và tư nhân.*

**3.2. Số lượng dự kiến:** 1.122.201 người (95% dân số từ 18 tuổi trở lên) *Số liệu dân số trên 18 tuổi dựa trên số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê năm 2019).*

<b>Dân số từ 18 tuổi trở lên</b>	<b>95% dân số từ 18 tuổi trở lên</b>	<b>Số đối tượng cần tiêm vắc xin (1 người tiêm 2 mũi)</b>	<b>Tổng số đối tượng đã được đưa vào các kế hoạch trước ngày 30/07</b>	<b>Tổng số đối tượng còn lại</b>
1.181.264	1.122.201	2.244.402	153.280	2.091.122

#### **4. Phạm vi triển khai**

Trên quy mô toàn tỉnh, trong đó ưu tiên cho:

- Các huyện, thành phố đang có dịch.
- Các huyện, thành phố có nhiều doanh nghiệp, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu du lịch, đông công nhân và dân cư.
- Các huyện, thành phố có biên giới, giao lưu đi lại lớn, có cửa khẩu quốc tế.

**5. Hình thức triển khai:** tổ chức tiêm chủng chiến dịch tại các các cơ sở tiêm chủng đủ điều kiện ở tất cả các tuyến (tại các điểm tiêm chủng cố định và tiêm chủng lưu động).

### **III. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI**

#### **1. Truyền thông về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19**

- Triển khai các hoạt động truyền thông về chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 nhằm nâng cao nhận thức, chia sẻ thông tin và vận động đối tượng tiêm; huy động xã hội tham gia ủng hộ tiêm chủng.

- Cung cấp thông tin cho cơ quan thông tấn, báo chí để tuyên truyền người dân về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng COVID-19, lợi ích của vắc xin, lịch tiêm, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm, kế hoạch triển khai tiêm và hướng dẫn sử dụng Ứng dụng sổ sức khỏe điện tử.

- Thời gian thực hiện: Trước và sau khi tiêm.

#### **2. Hoạt động chuyên môn trong tiêm**

Sở Y tế hướng dẫn, tập huấn chuyên môn trong việc tiêm phòng vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

#### **3. Tiếp nhận, cung ứng vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn**

##### **3.1. Tiếp nhận, cung ứng vắc xin**

- Sở Y tế chuẩn bị các điều kiện bảo quản sẵn sàng tiếp nhận vắc xin khi được cung cấp từ Khu vực và Trung ương.

- Tiếp nhận các loại vắc xin theo sự phân bổ, việc vận chuyển vắc xin thực hiện tại các tuyến như sau:

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Tỉnh tiếp nhận và bảo quản vắc xin phòng COVID-19 tại kho của tỉnh và thực hiện cấp, phát vắc xin COVID-19 cho bệnh viện, Trung tâm Y tế tuyến huyện khẩn trương tổ chức tiêm. Tuỳ theo chủng loại vắc xin thực hiện bảo quản theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất và hướng dẫn của Bộ Y tế.

+ Tuyến huyện: Trung tâm Y tế vận chuyển vắc xin từ kho tỉnh về kho huyện, thành phố để bảo quản và cấp phát cho các xã, bệnh viện trên địa bàn huyện, thành phố hoặc các điểm tiêm dịch vụ được yêu cầu hỗ trợ.

+ Tuyến xã tiếp nhận vắc xin từ tuyến huyện, bảo quản và vận chuyển vắc xin cho các điểm tiêm chủng. Vắc xin còn lại sau khi kết thúc buổi tiêm sẽ được chuyển về kho huyện hoặc bảo quản ngay tại trạm y tế xã có tủ lạnh bảo quản vắc xin.

+ Tuyến xã, phường hoặc cơ sở được phép tiêm: Nhận vắc xin từ tuyến huyện, thành phố, bảo quản vắc xin và vận chuyển cho các điểm tiêm trong buổi tiêm.

##### **3.2. Tiếp nhận và cung ứng bơm kim tiêm và hộp an toàn**

- Bơm kim tiêm dùng cho tiêm vắc xin phòng COVID-19 sẽ được Bộ Y tế phân bổ tương ứng với từng loại vắc xin. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật sẽ cấp phát bơm kim tiêm cho các bệnh viện, Trung tâm Y tế tuyến huyện, điểm tiêm

chúng cùng lúc với vắc xin theo quy trình tiếp nhận, cấp phát vắc xin.

- Sử dụng kinh phí địa phương mua vật tư tiêu hao (*ngoài vật tư do Bộ Y tế bảo đảm*) cho 2.091.122 liều vắc xin để chủ động điều phối, đảm bảo đủ số lượng và cung cấp kịp thời bơm kim tiêm và hộp an toàn khi vắc xin được cấp về địa phương.

#### **4. Ứng dụng Công nghệ thông tin quản lý tiêm chủng**

Trong quá trình triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19, các đơn vị, địa phương sử dụng Phần mềm quản lý tiêm phòng COVID-19 để triển khai chiến dịch. Nền tảng bao gồm 4 thành phần: (1) Cổng công khai thông tin tiêm chủng tại địa chỉ: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>; (2) Hệ thống hỗ trợ công tác tiêm chủng; (3) Hệ thống phục vụ công tác chỉ đạo điều hành; (4) Ứng dụng số sức khỏe điện tử, cụ thể như sau:

##### **4.1. Quản lý đối tượng tiêm chủng**

- Thông tin về đăng ký tiêm chủng, kế hoạch tiêm chủng, lịch tiêm chủng và các nội dung truyền thông đại chúng liên quan được thông báo, cập nhật liên tục cho người dân trên Cổng thông tin của chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Việc đăng ký tiêm chủng và khai báo y tế, cập nhật phản ứng sau tiêm được thực hiện qua các hình thức: ứng dụng “*Số sức khỏe điện tử*” trên di động, cổng thông tin.

- Trong trường hợp nguồn vắc xin phân bổ hạn chế, phải lập danh sách đối tượng tiêm chủng, xếp lịch tiêm chủng theo giờ trước khi thông báo cho người dân đăng ký tiêm. Trong trường hợp đảm bảo đủ vắc xin, việc lập danh sách đối tượng tiêm chủng được thực hiện sau khi thông báo cho người dân đăng ký tiêm.

##### **4.2. Quản lý cơ sở tiêm chủng**

- Công khai và cập nhật thường xuyên thông tin vị trí, số bàn tiêm, thông tin người phụ trách trên cổng thông tin của chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại địa chỉ <https://tiemchungcovid19.gov.vn>.

- Cơ sở tiêm chủng phải cập nhật thông tin số lượng liều vắc xin được nhập, số lượng tiêm được, số liệu tồn theo ngày và số liệu này phải được cập nhật trên trang thông tin chỉ đạo điều hành của Ban chỉ đạo chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19.

- Hệ thống phục vụ chỉ đạo điều hành của Ban chỉ đạo chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cập nhật trực tuyến tra cứu theo cơ sở tiêm về kết quả số lượng người dân được tiêm, số lượng hoãn tiêm và số lượng được cấp chứng nhận tiêm chủng (mũi 1 và mũi 2 nếu có).

**5. Giám sát và xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng:** thực hiện theo các quy định chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

### **6. Quản lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm**

- Xử lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm theo quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNM ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế và Công văn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý Môi trường Y tế về việc hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Điểm tiêm thu gom và xử lý bơm kim tiêm, rác thải y tế tại điểm tiêm theo quy định của Bộ Y tế.

### **7. Giám sát và báo cáo hoạt động tiêm**

- Giám sát trước triển khai: công tác chuẩn bị tiêm vắc xin phòng COVID-19 bao gồm xác định đối tượng, lập kế hoạch tổ chức điểm tiêm, dự trữ vắc xin, vật tư tiêm, phân công nhân lực và xử trí cấp cứu phản ứng sau tiêm chủng (nếu có).

- Giám sát trong triển khai: công tác tổ chức buổi tiêm chủng và đảm bảo an toàn tiêm chủng (khám sàng lọc, theo dõi sau tiêm).

- Giám sát sau triển khai: Đánh giá nhanh tỷ lệ tiêm, rà soát đối tượng tiêm, ghi chép, thống kê báo cáo.

- Sở Y tế phân công cán bộ tuyến tỉnh giám sát triển khai.

## **IV. KINH PHÍ**

- Sở Y tế tổng hợp kinh phí thực hiện Kế hoạch này và nhu cầu mua sắm gửi Sở Tài chính thẩm định, bố trí kinh phí hoặc trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt theo quy định; trong đó: nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm 50%, nguồn xã hội hóa bảo đảm 50%.

- Kinh phí sử dụng được thanh, quyết toán thực chi theo quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổ chức tiêm vắc xin kịp thời, đúng đối tượng, an toàn, hiệu quả, không để vắc xin hết hạn; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng xin cho, lựa chọn vắc xin, lợi dụng chức trách để tiêm cho người không đúng đối tượng và các tiêu cực khác trong việc tiêm vắc xin; theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh xử lý nghiêm, kịp thời theo pháp luật các trường hợp vi phạm.

- Tuỳ theo lượng vắc xin được Bộ Y tế phân bổ tổ chức triển khai thực hiện theo các phương án (*Phụ lục kèm theo*); ban hành quy trình hướng dẫn chi

tiết việc cấp phát vắc xin từ cấp tỉnh đến cấp huyện, từ cấp huyện đến cấp xã, quy định thời gian thực hiện cụ thể, bảo đảm hoàn thành mục tiêu tiêm trong 10 ngày kể từ ngày nhận vắc xin đối với số lượng dưới 100.000 liều.

- Bảo đảm bố trí đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cho điểm tiêm, bao gồm: đội cấp cứu lưu động, tổ chức tiêm và theo dõi, xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Phối hợp cơ quan thông tấn, báo chí truyền thông về việc triển khai Kế hoạch này để người dân tích cực phối hợp thực hiện.

- Chủ động liên hệ với Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương đề xuất nhu cầu vắc xin COVID-19 và tiến độ tiếp nhận vắc xin về Tỉnh; cấp phát ngay vắc xin về Trung tâm Y tế tuyến huyện trong thời gian 03 ngày kể từ thời điểm tiếp nhận vắc xin từ Khu vực và Trung ương.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và Trung tâm Y tế tuyến huyện:

- + Tổ chức tập huấn chuyên môn cho cán bộ y tế các tuyến về việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo.

- + Lập dự toán kinh phí tiêm vắc xin COVID-19 đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- + Chỉ đạo các đơn vị điều trị tổ chức tiêm cho các đối tượng thuộc các trường hợp hoãn tiêm, các trường hợp bệnh lý nên phải theo dõi mà không thể tiêm tại các điểm tiêm khác. Chuẩn bị các phương án đảm bảo sẵn sàng cấp cứu, xử lý tai biến đảm bảo an toàn trong tiêm chủng.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp số lượng cấp phát, kết quả tiêm vắc xin phòng COVID-19 của các địa phương, các điểm tiêm tuyến Tỉnh, báo cáo về Ủy ban nhân dân Tỉnh **trước 15 giờ hằng ngày** để kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh.

## **2. Công an Tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Tỉnh**

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện kế hoạch, lập danh sách và tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Cử cán bộ làm đầu mối để phối hợp với ngành y tế trong việc thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19.

## **3. Các sở, ban, ngành Tỉnh**

- Xây dựng kế hoạch, lập danh sách và cung cấp danh sách các đối tượng thuộc diện tiêm vắc xin phòng COVID-19 về Sở Y tế, đồng thời, phối hợp với Sở Y tế tổ chức tiêm cho các đối tượng ưu tiên thuộc đơn vị mình quản lý và hỗ trợ khi cần thiết.

- Cử cán bộ làm đầu mối để phối hợp với ngành y tế trong việc thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19.

#### **4. Sở Tài chính**

- Cân đối, bố trí nguồn kinh phí; thẩm định kinh phí thực hiện các hoạt động tiêm chủng cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- Hướng dẫn đơn vị thực hiện các thủ tục thanh, quyết toán theo quy định.

**5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Đồng Tháp:** phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác truyền thông, giáo dục, sức khỏe về tiêm vắc xin phòng COVID-19.

**6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức thành viên:** phối hợp chặt chẽ với ngành y tế, các ngành, cơ quan chức năng trong việc tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, vận động các đối tượng tiêm vắc xin COVID-19 đúng lịch, đủ liều để đảm bảo theo Kế hoạch.

#### **7. Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh, Sở Công Thương**

- Chỉ đạo các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong và ngoài khu công nghiệp xây dựng kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho người lao động.

- Cử cán bộ làm đầu mối để phối hợp với ngành y tế trong việc thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19.

#### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Chỉ đạo việc thực hiện tiêm phòng vắc xin COVID-19 đảm bảo an toàn, hiệu quả theo Kế hoạch này.

- Tổ chức điều tra, rà soát lập danh sách đối tượng ưu tiên, đối tượng từ 18 tuổi trở lên trên địa bàn, thực hiện tiêm ngay khi tiếp nhận vắc xin từ Sở Y tế.

- Khi nhận đủ số lượng vắc xin, phải bảo đảm công suất tối thiểu 100 liều cho 01 bàn tiêm/ngày tại Trạm Y tế tuyến xã; 200 liều cho 01 bàn tiêm/ngày tại Trung tâm Y tế tuyến huyện; báo cáo kết quả tiêm phòng vắc xin hằng ngày về Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh huyện tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin phòng COVID-19, theo dõi các phản ứng bất lợi sau tiêm./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Cơ quan, đơn vị tại Mục V;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (Trung).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Thiện Nghĩa**

**Phụ lục**  
**PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI SỐ ĐIỂM TIÊM CHỦNG VÀ BÀN TIÊM CHỦNG**  
**THEO SỐ LƯỢNG PHÂN BỐ VẮC XIN**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

TT	Đơn vị	Công suất tối thiểu cho 01 bàn tiêm/ngày	Số bàn tiêm và năng lực tiêm tối thiểu						Ghi chú
			Vắc xin dưới 100.000 liều		Vắc xin 100.000 - 200000 liều		Vắc xin trên 200.000 liều		
			Số bàn tiêm	Khả năng tiêm một ngày	Số bàn tiêm	Khả năng tiêm /ngày	Số bàn tiêm	Khả năng tiêm/ngày	
<b>I</b>	<b>Tuyển bệnh viện</b>								
1	BVĐK Đồng Tháp	200	2	400	3	600	5	1.000	Điểm tiêm tại BVĐK Đồng Tháp và Trường CDYT Đồng Tháp
2	BVĐK Sa Đéc	100	2	200	2	200	4	400	Triển khai khi bệnh viện kết thúc phong tỏa
3	BVĐKKV Tháp Mười	100	2	200	2	200	4	400	
4	BVĐKKV Hồng Ngự	100	2	200	2	200	4	400	
5	BV Quân dân Y	100	2	200	2	200	4	400	Tổ chức tiêm tại các điểm tiêm tại công ty/doanh nghiệp
6	BVQT Thái Hòa - TP.CL	100	1	100	1	100	2	200	
7	BVQT Thái Hòa - TP.HN	100	1	100	1	100	2	200	
8	BVĐK Tâm Trí Đồng Tháp	100	1	100	1	100	2	200	
9	BV Phương Châu Sa Đéc	100	1	100	1	100	2	200	
10	Bệnh xá Công an Tỉnh	100	0	0	1	100	2	200	
11	Phòng khám Medic 91	100	0	0	1	100	2	200	

<b>II Trung tâm kiểm soát bệnh tật và TTYT huyện/thành phố</b>									
1	TT Kiểm soát bệnh tật	200	2	400	3	600	5	1.000	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
2	TTYT Tp.Cao Lãnh	200	1	200	1	200	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
3	TTYT TP.Sa Đéc	200	1	200	1	200	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
4	TTYT TP.Hồng Ngự	200	1	200	1	200	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
5	TTYT H.Tháp Mười	200	1	200	1	200	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
6	TTYT H.Cao Lãnh	200	1	200	2	400	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
7	TTYT H.Thanh Bình	200	1	200	2	400	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
8	TTYT H.Tam Nông	200	1	200	2	400	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
9	TTYT H.Hồng Ngự	200	1	200	2	400	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
10	TTYT H.Tân Hồng	200	1	200	2	400	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
11	TTYT H.Lấp Vò	200	1	200	2	400	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
12	TTYT H.Lai Vung	200	1	200	2	400	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
13	TTYT H.Châu Thành	200	1	200	2	400	3	600	Điểm tiêm tại đơn vị và lưu động
<b>III Trạm y tế xã/phường/ thị trấn</b>									
	Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (143 đơn vị)	100	143	14.300	286	28.600	286	28.600	2 điểm tiêm (1 điểm tại TYT và 1 điểm ngoài trạm)/ TYT xã, phường, thị trấn
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.900</b>	<b>171</b>	<b>18.700</b>	<b>326</b>	<b>35.200</b>	<b>360</b>	<b>40.600</b>	